

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. Thông tin chung

Họ và tên: **Trịnh Thị Phương Thảo**

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1984

Nơi sinh: Cao Bằng

Quê quán: Đại Đồng - Mỹ Văn - Hưng Yên

Đơn vị công tác: Khoa Toán, ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

Học vị: Tiến sĩ; năm: 2015; Chuyên ngành: Lý luận và PPDH Toán

Chức danh khoa học: PGS, công nhận năm 2019

Môn học giảng dạy: Ứng dụng CNTT trong dạy học Toán; Rèn luyện NVSP;
Tiếng anh chuyên ngành

Lĩnh vực nghiên cứu: Ứng dụng CNTT&TT trong dạy học Toán; Chuẩn bị năng
lực sư phạm cho GV ở khu vực miền núi; Giáo dục dân tộc

Ngoại ngữ: Tiếng Anh (văn bằng 2), TOEIC: 580

Địa chỉ liên hệ: Tổ Phương pháp giảng dạy - khoa Toán - ĐH Sư phạm - ĐH TN

Điện thoại: 0983.053.500

Email: thaottp@tnue.edu.vn (hoặc trinhthao.sptn@gmail.com)



II. Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học CN Sư phạm Toán, năm 2006, tại ĐH Sư phạm - ĐHTN
- Tốt nghiệp Đại học CN tiếng Anh, năm 2014, tại Khoa Ngoại Ngữ - ĐHTN.
- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm 2008, tại ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên.
- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm 2015, tại Viện khoa học Giáo dục Việt Nam

III. Các công trình khoa học đã công bố

❖ Bài báo đăng Tạp chí quốc tế:

- [1]. Nguyen Danh Nam, Trinh Thi Phuong Thao (2015), "An empirical research on the use of mobile phones to support students' mathematics learning", International Journal of Learning, Teaching and Educational Research (Vol 12, No.1), Tr. 133-141.
- [2]. Trinh Thanh Hai, Trinh Thi Phuong Thao, Tran Trung Tinh (2016), "Assess ICT Competences in Teaching of Teachers and Trainee Teachers at Highland North Vietnam", Annals Computer Science Series (Vol. XIV fasc. 2), Tr. 9-13.
- [3] Trung Tran, Trung Nguyen Tien, Thao Trinh Thi Phuong and Hien Le Thi Thu, 2019. Impact of Micro-credit on Child Education in Vietnam: Parametric and Non-parametric Approaches. Asian Journal of Scientific Research, 12: 249-255. DOI: 10.3923/ajsr.2019.249.255 (Scopus, Q4)
- [4] Thao Trinh Thi Phuong, Lai Dao Thai, Hai Trinh Thanh, Trung Tran, Trinh Le Thi Tuyet, Quan Hoang Vuong (2019) "Mobile learning for high-school mathematics as a path to better sustainability in a fast-changing society: An exploratory study from Vietnam, Problems and Perspectives in Management", Volume 17, Issue 2, 2019, DOI: 10.21511/ppm.17(2).2019.30 (Scopus, Q3)

- [5] Thao Trinh Thi Phuong, Thuan Pham Van, Ha Cao Thi, Tien-Trung Nguyen, Thanh Nghiem Thi, Trung Tran (2019) "The Profile of Professional Standards for Secondary School Principals in Vietnam", *International Journal of Education and Practice* Volume 7, 4, pp 310-323, DOI: 10.18488/journal.61.2019.74.310.323 (*Scopus*, Q3)
- [6] Le, Thi-Thu-Hien; Tran, Trung; Trinh, Thi-Phuong-Thao; Nguyen, Chi-Thanh; Nguyen, Thuy-Phuong-Tram; Vuong, Thu-Trang; Vu, Thi-Hanh; Bui, Dieu-Quynh; Vuong, Ha-My; Hoang, Phuong-Hanh; Nguyen, Minh-Hoang; Ho, Manh-Toan; Vuong, Quan-Hoang (2019) "Reading Habits, Socioeconomic Conditions, Occupational Aspiration and Academic Achievement in Vietnamese Junior High School Students", *Sustainability*, 11, 5113, DOI: 10.3390/su11185113 (*SSCI*, *SCIE*, *Scopus*, Q2)
- [7] Trung, T., Tien-Trung, N., Thao, T. T. P., Hien, L. T. T., & Lee, J. (2019). Does education improve employee benefits in Vietnam? The first evidence from matched employer–employee data. *Cogent Education*, 6(1), 1662162. <https://doi.org/10.1080/2331186X.2019.1662162> (*SCIE*, *Scopus*, Q3)
- [8] Nguyen Tien Trung, Trinh Phuong Thao and Tran Trung (2019) "Realistic mathematics education (RME) and didactical situations in mathematics (DSM) in the context of education reform in Vietnam", *International Annual Meeting on STEM Education (I AM STEM) 2018*, IOP Conf. Series: Journal of Physics: Conf. Series 1340 (2019) 012032 doi:10.1088/1742-6596/1340/1/012032 (*Scopus*, Q3)
- [9] Tien-Trung Nguyen, Thao Phuong Thi Trinh, Hang Thu Vu Ngo, Ngoc-Anh Hoang, Trung Tran, Hiep-Hung Pham, Van-Nghi Bui (2020) "Realistic mathematics education in vietnam: recent policies and practices", *International Journal of Education and Practice*, Vol. 8, No. 1, pp. 57-71, Doi: 10.18488/journal.61.2020.81.57.71 (*Scopus*, Q3)
- [10] Loc My Thi Nguyen , Tien-Trung Nguyen , Thanh Thi Nghiem , Hien Thu Thi Le, Thao Phuong Thi Trinh, Thuan Van Pham, Thanh Chi Nguyen, Linh Khanh Hoang, Trung Tran (2020), "Proposal for the development of a national open access database in Vietnam and comparison with other Asian countries' national literature databases" *Science Editing*; Vol 7, No 1, pp. 55-60, Doi: <https://doi.org/10.6087/kcse.190> (*SCIE Scopus*, Q3)
- [11] Trung Tran, Tien-Trung Nguyen, Thi-Phuong-Thao Trinh (2020) "Mathematics Teaching in Vietnam in the Context of Technological Advancement and the Need of Connecting to the Real World", *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*, Vol. 19, No. 3, pp. 255-275, DOI: <https://doi.org/10.26803/ijlter.19.3.14> (*Scopus*)
- [12] Tran Trung, Thao-Phuong-Thi Trinh, Cuong-Minh Le, Linh-Khanh Hoang, and Hiep-Hung Pham (2020) "Research as a Base for Sustainable Development of Universities: Using the Delphi Method to Explore Factors Affecting International Publishing among Vietnamese Academic Staff", *Sustainability* 12, no. 8 (2020): 3449, DOI: doi:10.3390/su12083449 (*SSCI*, *SCIE*, *scopus*, Q2)

- [13] Trinh, T. P. T., Tran, T., Nguyen, T. T., Nghiem, T. T., & Danh, N. N. (16.7.2020) "Comparative analysis of national and international educational science articles in Vietnam: Evidence from the introduction, methods, results, and discussion structure" *European Journal of Educational Research*, 9(3), 1367-1376. <https://doi.org/10.12973/eu-jer.9.3.1367> (Q3)
- [14] Thao-Phuong-Thi Trinh Trung Tran Hien-Thu-Thi Le Tien-Trung Nguyen Hiep-Hung Pham (8/2020) "Factors impacting international-indexed publishing among Vietnamese educational researchers" *Learned Publishing*. First published: 13 August 2020 <https://doi.org/10.1002/leap.1323> (Q1)
- [15] Binh Pham-Duc, Trung Tran, Thao-Phuong-Thi Trinh, Tien-Trung Nguyen, Ngoc-Trang Nguyen, Hien-Thu-Thi Le (2020) "A spike in the scientific output on social sciences in Vietnam for recent three years: Evidence from bibliometric analysis in Scopus database (2000–2019)", *Journal of Information Science*, First Published 30 Nov 2020. <https://doi.org/10.1177/0165551520977447>
- [16] Ha, C. T., Thao, T. T. P., Trung, N. T., Huong, L. T. T., Dinh, N. Van, & Trung, T. (2020) "A Bibliometric Review of Research on STEM Education in ASEAN: Science Mapping the Literature in Scopus Database, 2000 to 2019" *Eurasia Journal of Mathematics, Science and Technology Education*, 16(10). <https://doi.org/10.29333/ejmste/8500>

❖ **Bài báo đăng Hội nghị quốc tế:**

- [1]. Trinh Thi Phuong Thao, Nguyen Danh Nam (2014), "A model for using mobile phones in teaching and learning mathematics", *Proceedings of the 7th International Conference on Educational Reform*, Tr. 468-473.
- [2]. Trinh Thi Phuong Thao (2015), "Exploiting applications of cell phones to help grade 12th students study math themselves", *Dimavi* 2015.
- [3]. Tran Viet Cuong, Trinh Thanh Hai, Trinh Thi Phuong Thao (2017), "The application of technology to teaching geometry to students from ethnic groups in the mountainous region in Northern Vietnam", *The 2017 Management and Innovation Technology International Conference*.
- [5] Trinh Thanh Hai, Trinh Thi Phuong Thao (2018) "Performing competence-based mathematics teaching with ICT support at high school level in Viet Nam", *An integrated approach in mathematics education and teacher training ICME 2018*
- [6] Nguyen Danh Nam, Trinh Thi Phuong Thao, Outhay Bannavong (2018) "An ethnomathematical approach in mathematics education: A case study of Vietnamese secondary schools", *The First International Conference on teacher educational renovation - ICTER 1: "Teacher Education in the Context of Industrial Revolution 4.0"*

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước:**

- [1]. Trịnh Thanh Hải, Đỗ Thị Trinh, Trịnh Thị Phương Thảo (2006), "Sử dụng phần mềm MathCAD hỗ trợ giải phương trình hàm trong chương trình trung học phổ thông", *Tạp chí Giáo dục*, số 147, Tr. 29 – 30.
- [2]. Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo (2007), "Sử dụng phần mềm hỗ trợ dạy học một số nội dung trong chương trình đại số lớp 10", *Tạp chí Giáo dục*, số 166, Tr. 31-33.

- [3]. Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo (2007), "Dạy học phép dời hình trong mặt phẳng (Hình học lớp 11) với sự hỗ trợ của phần mềm Cabri Geometry", Tạp chí Giáo dục, số 178, Tr. 31 – 32,30.
- [14]. Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo (2008), "Hoạt động nhận dạng và thể hiện trong dạy học tin học", Tạp chí Giáo dục, số 184, Tr. 34 – 36.
- [5]. Trịnh Thị Phương Thảo (2011), "Ứng dụng M-Learning vào dạy học Toán ở trường THPT", Tạp chí KHCN-ĐHTN, Tập 80, số 04, Tr. 167 – 169.
- [6]. Trịnh Thị Phương Thảo (2011), "Khai thác phần mềm dạy học nhằm tích cực hóa hoạt động học tập trong dạy học môn toán ở THPT", Tạp chí KHCN-ĐHTN, Tập 87, số 11, Tr. 131 – 133.
- [7]. Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo (2012) "Lập trình giải các bài tập dạng “chưa tường minh” trong dạy học Tin học ở trường THPT", Tạp chí Giáo dục, Số 299, 59 -61,37.
- [8]. Trịnh Thanh Hải, Trần Việt Cường, Trịnh Thị Phương Thảo (2013), "Vận dụng dạy học dự án vào dạy học môn tin học 12", Tạp chí Giáo dục, Số 316, Tr.58 – 60.
- [9]. Trịnh Thị Phương Thảo (2013), "Sử dụng điện thoại di động hỗ trợ học sinh trung học phổ thông tự học toán", Tạp chí Giáo dục, số 323, Tr. 49 – 50,52.
- [10]. Trịnh Thị Phương Thảo (2013), "Khai thác M-learning trong đào tạo tín chỉ", Tạp chí KHCN- ĐHTN, Tập 112, số 12, Tr.45 – 50.
- [11]. Trịnh Thị Phương Thảo (2013), "Khai thác Mlearning trong tự học", Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 8, Tr.117 – 119.
- [12]. Trịnh Thị Phương Thảo, Trần Thanh Thương, Trịnh Thanh Hải (2013), "Một số tình huống điển hình trong dạy học tin học ở trường THPT", Tạp chí KHCN- ĐHTN, Tập 104, số 04, Tr. 113 – 119.
- [13]. Trịnh Thị Phương Thảo (2014), "Biên soạn nội dung học liệu hỗ trợ học sinh lớp 12 tự học toán trên điện thoại di động", Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 3, Tr.145 – 148.
- [14]. Trịnh Thị Phương Thảo (2015), "Khai thác M-learning nhằm tích cực hóa hoạt động học tập trong dạy học môn Toán ở Trung học phổ thông", Tạp chí Giáo dục, số 357, Tr.36 – 38.
- [15]. Trần Trung, Lê Thị Thu Hiền, Trịnh Thị Phương Thảo (2015), "Nguồn nhân lực khu vực nông thôn vùng dân tộc thiểu số trong bối cảnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế" Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 8, tr.65-tr.67.
- [16]. Trần Trung, Nguyễn Tiến Trung, Trịnh Thị Phương Thảo (2015), "Thực trạng nguồn nhân lực dân tộc thiểu số và một số đề xuất về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vùng dân tộc thiểu số", Tạp chí Khoa học giáo dục, số 121, tr. 58 – 60,64.
- [17]. Trịnh Thị Phương Thảo (2015), Năng lực biên soạn, sử dụng học liệu điện tử trong dạy học ở trường phổ thông, Tạp chí khoa học, Vol 60, Tr.79 – 86.
- [18] Trịnh Thanh Hải, Trịnh Phương Thảo (2015), "Khai thác tính trực quan, tính động của phần mềm hình học động nhằm hỗ trợ học sinh dân tộc, miền núi giải bài tập hình học", Tạp chí giáo dục, số 372, Tr. 32 – 34.

- [19] Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo (2015), "Đánh giá quá trình học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận năng lực trong đào tạo ở trường sư phạm", Tạp chí khoa học giáo dục, số 123, Tr.19-21.
- [20] Trịnh Thanh Hải, Trịnh Thị Phương Thảo, Trần Việt Cường (2016), "Phát triển năng lực hợp tác cho học sinh thông qua dạy học theo dự án với môn Toán ở trường trung học phổ thông", Tạp chí khoa học giáo dục, số đặc biệt tháng 1/2016, Tr. 4 – 7.
- [21] Trịnh Thị Phương Thảo, Lê Thị Thu Hương, Lê Thị Thu Hiền (2016), "Trang bị một số yếu tố về văn hóa của người dân tộc cho học sinh tiểu học thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo", Tạp chí khoa học giáo dục, số đặc biệt tháng 1/2016, Tr. 33 – 34,61.
- [22] Trịnh Thị Phương Thảo, Nguyễn Văn Chiến, "Thực trạng đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên đại học Thái Nguyên", tạp chí giáo dục, số 382, Tr. 14 – 16.
- [32] Nguyễn Danh Nam, Trịnh Thị Phương Thảo, "Kỹ năng thiết kế kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp cho giáo viên tiểu học", Tạp chí giáo dục, số đặc biệt tháng 5, Tr. 144 – 147.
- [23] Lê Thị Thu Hương, Trịnh Thị Phương Thảo, Đặng Thị Thủy (7/2016), "Rèn luyện kỹ năng lập đề toán có lời văn cho học sinh tiểu học", Tạp chí Khoa học Giáo dục số 130, Tr. 57-59.
- [24] Trịnh Thị Phương Thảo, Lê Minh Cường (10/2016), "Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong đánh giá kết quả học tập môn Toán ở trường THPT cho SV sư phạm", Tạp chí giáo dục, số đặc biệt tháng 10/2016, tr.108 – 111,107.
- [25] Nguyễn Danh Nam, Trịnh Thị Phương Thảo (11/2016), "Nâng cao năng lực dạy học Toán bằng tiếng anh cho đội ngũ giáo viên cấp tiểu học", Tạp chí Khoa học giáo dục, số 134, Tr.86 – 89.
- [26] Trịnh Thị Phương Thảo, Nguyễn Phương Thảo (9/2017), "Năng lực giao tiếp toán học của học sinh trường THPT Thái Nguyên", Tạp chí Khoa học giáo dục, số 144, Tr.101 – 105.
- [27] Trịnh Thanh Hải, Trịnh Phương Thảo (10/2017), "Thiết kế bài học “các thao tác cơ bản trên bảng” (tin học 12) theo hướng hoạt động hóa người học", Tạp chí giáo dục, SDB tháng 10/2017.
- [28] Trinh Thanh Hai, Tran Viet Cuong, Trinh Thi Phuong Thao (2018) "Application of information technology in teaching geometry for high school ethnic minority students in the Northern mountainous region in Vietnam", Vietnam Journal of Education, vol 2, pp. 55-60
- [29] Trinh Thi Phuong Thao (2018) "Applying real life contexts into mathematics teaching: a case study in high school in the northrn mountainous region of Vietnam", Vietnam Journal of Education, vol 3, pp. 48-52.
- [30] Trịnh Thị Phương Thảo (2019), Thiết kế và sử dụng Rubrics làm công cụ đánh giá trong quá trình dạy học Toán ở trường trung học phổ thông, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số tháng 4/2019, Tr 56 - 61

- [31] Trịnh Thị Phương Thảo, Vũ Đàm Hạnh Phương, Nguyễn Văn Trung (2019) Sử dụng bài toán theo dạng thức PISA trong đánh giá quá trình học tập Toán của học sinh lớp 9, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 5, Tr 222 – 225
- [32] Trịnh Thị Phương Thảo, Vũ Thị Thu Hiền (1029), Khai thác mạng xã hội Edmodo để hỗ trợ học sinh lớp 12 học tập môn toán, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 5, Tr 240 – 245
- [33] Trịnh Thị Phương Thảo (2019) Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm trong dạy học toán: một nghiên cứu trường hợp cho sinh viên sư phạm toán tại Trường đại học sư phạm Thái Nguyên, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số tháng 5/2019, Tr 62 - 66
- [34] Trịnh Thị Phương Thảo (2019) Organization process of problem-based learning activities in teaching mathematics in high school, Vietnam Journal of Education, Vol. 5, Tr. 182-187
- [35]. Nguyễn Tiến Trung, Trịnh Thị Phương Thảo và Phạm Anh Giang (7/2020) “Phân tích sách giáo khoa môn toán dựa trên lý thuyết giáo dục toán thực (realistic mathematics education) và một số khuyến nghị”. Tạp chí Khoa học ĐH Sư phạm Hà Nội, Số 7/2020 VN, DOI: 10.18173/2354-1075.2020-0085

❖ Bài báo đăng Hội nghị trong nước:

- [1] Trịnh Thị Phương Thảo (2012), "Sử dụng điện thoại di động hỗ trợ học sinh tự học ngoài giờ lên lớp", Hội thảo CNTT trong giáo dục: Tích hợp hay chuyển đổi, NXB Đại học sư phạm, Tr. 168 – 172.
- [2] Trịnh Thị Phương Thảo (2014), "Vấn đề nâng cao năng lực biên soạn, sử dụng học liệu điện tử để dạy học trong đào tạo giáo viên", Hội thảo khoa học quốc gia: Nghiên cứu giáo dục toán học theo hướng phát triển năng lực người học giai đoạn 2014 – 2020, NXB Đại học sư phạm, Tr. 83 – 89.
- [3] Trịnh Thị Phương Thảo (2015), "Năng lực biên soạn, sử dụng học liệu điện tử đối với giáo viên phổ thông", Hội thảo khoa học Phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên Toán phổ thông Việt Nam, NXB Đại học sư phạm, Tr. 64 – 71.
- [4] Trịnh Thị Phương Thảo, Lê Thị Tuyết Trinh, Nguyễn Tiến Trung (2016), "Đổi mới chương trình môn học theo hướng tiếp cận năng lực trong đào tạo giáo viên ngành giáo dục tiểu học", kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
- [5] Trịnh Thị Phương Thảo, Hoàng Trọng Duẩn (2018) "Ứng dụng mạng xã hội học tập Edmodo hỗ trợ học sinh yếu kém học tập toán", Kỷ yếu hội nghị khoa học "Tri thức trẻ với cách mạng công nghiệp 4.0"

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

❖ Cấp Đại học/cơ sở

1. Xây dựng học liệu hỗ trợ học sinh lớp 12 tự học toán thông qua điện thoại di động, đề tài ĐH Thái Nguyên 2014 (Chủ nhiệm đề tài – nghiệm thu đạt loại tốt)

❖ Nafosted

1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến công bố quốc tế của giảng viên đại học ở Việt Nam, đề tài Nafosted 2019, mã số 503.012019.306 (Chủ nhiệm đề tài - Đang thực hiện)

V. Sách và Giáo trình

1. Trịnh Thanh Hải, Trần Việt Cường, Trịnh Thị Phương Thảo (2013), Giáo trình: Ứng dụng tin học trong dạy học Toán, NXB Giáo dục Việt Nam.
2. Phuong-Thao T. Trinh, Thu-Hien T. Le, Thu-Trang Vuong, Phuong-Hanh Hoang (2019). Chapter 6. The question of quality. In Quan-Hoang Vuong, Trung Tran (Eds.), The Vietnamese Social Sciences at a Fork in the Road (pp. 121–142). Warsaw, Poland: Sciendo. <https://doi.org/10.2478/9783110686081-011>
Book DOI: <https://doi.org/10.2478/9783110686081> Online ISBN: 9783110686081
3. Trung Tran, Phuong-Thao T. Trinh, Thu-Trang Vuong, Hiep-Hung Pham (2019). Chapter 1. The debates and the long-awaited reform. In Quan-Hoang Vuong, Trung Tran (Eds.), The Vietnamese Social Sciences at a Fork in the Road (pp. 17–32). Warsaw, Poland: Sciendo. <https://doi.org/10.2478/9783110686081-006>
Book DOI: <https://doi.org/10.2478/9783110686081> Online ISBN: 9783110686081
4. Trần Trung, Trịnh Thị Phương Thảo (chủ biên) (2019). Chuyên khảo: Rèn luyện kỹ năng cho sinh viên sư phạm Toán tiếp cận hoạt động ở trường phổ thông. NXB Đại học quốc gia Hà Nội
5. Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Trần Trung, Nguyễn Tiến Trung (Đồng Chủ Biên) Nguyễn Hữu Cương, Lê Thị Thu Hiền, Trịnh Thị Phương Thảo, Phạm Văn Thuần, Nguyễn Chí Thành, Nghiêm Thị Thanh, Lê Phương Thúy, Nguyễn Danh Nam, Nguyễn Thị Nhị, Nguyễn Thu Trang, Lê Thị Tuyết Trinh, Nguyễn Thị Thu Hằng, Hoàng Khánh Linh, Ngô Văn Định (2020). Chuyên khảo: Công bố khoa học giáo dục theo hướng tiếp cận quốc tế. NXB Giáo dục Việt Nam.

VI. Hướng dẫn sau đại học

- Hướng dẫn thành công 07 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ, đang hướng dẫn 01 NCS.

VII. Khen thưởng về Khoa học và công nghệ

1. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, QĐ số 2283/GDDT ngày 10/5/2004, Đạt giải 3 tại Olympic Tin học sinh viên Việt Nam 2004. Năm 2004.
2. Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, QĐ số 4680/QĐ-ĐHSP, có thành tích xuất sắc trong công bố báo Quốc tế thuộc danh mục ISI, Scopus năm học 2018 – 2019. Năm 2019
3. Bộ giáo dục và đào tạo, quyết định số 718/QĐ-BGDĐT, ngày 11 tháng 3 năm 2020, Khen thưởng bài báo được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE năm 2019. Năm 2020.
4. Bằng khen của BCH Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, QĐ số 399-QĐ/TWĐTN ngày 18 tháng 11 năm 2019, Đã đạt giải thưởng “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” cấp Trung ương lần thứ nhất.

Thái Nguyên, ngày 8 tháng 12 năm 2020

Người khai

Trịnh Thị Phương Thảo